

Số: 43/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THANH HÓA**

Căn cứ Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 47/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Trọng M, sinh năm 1952;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Phòng 104, nhà B, Chung cư Đ, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1958;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: A2704 CCCT S, phường K, TP ..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 8 năm 2025, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục, nên ông, bà không thể đoàn tụ để chung sống với nhau được nữa và ông, bà đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Trọng M và bà Hoàng Thị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Trọng M và bà Hoàng Thị T thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Ông Nguyễn Trọng M và bà Hoàng Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Ông M và bà T thuộc diện người cao tuổi nên được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Nguyễn Trọng M và bà Hoàng Thị T.

- *Về con chung*: Ông Nguyễn Trọng M và bà Hoàng Thị T thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Ông Nguyễn Trọng M và bà Hoàng Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông M và bà T thuộc diện người cao tuổi nên được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UB ND phường Hạc Thành (trước đây là UBND phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa), tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà